Tóm Lược của Ban Quản Trị về Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học, 2012–13

Dành cho Trường Ben Painter Elementary

Địa Chỉ: 500 Rough and Ready Rd., San Jose, CA, 95133 **Số Điện Thoại:** 408-928-8400
Hiệu Trưởng: Gail Smith **Cấp Lớp:** K-5

Mục đích của bản tóm lược của ban quản trị về Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (SARC) này là cung cấp cho các bậc phụ huynh và cư dân cộng đồng thông tin tổng quan liên quan tới từng trường công lập. Hầu hết các dữ liệu trong bản này được báo cáo cho năm học 2012–13. Dữ liệu về tình hình tài chánh và tình trạng hoàn tất chương trình học của nhà trường được báo cáo cho năm học 2011–12. Chi tiết liên lạc, cơ sở vật chất, học trình và tài liệu giảng huấn, và dữ liệu giáo viên chọn lọc được báo cáo cho năm học 2013–14. Để biết thêm chi tiết về trường này, các bậc phụ huynh và cư dân cộng đồng nên xem toàn bộ bản SARC hoặc liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng khu học chánh.

Về Trường Này

Toàn thể nhân viên trường Painter quyết tâm cung cấp cho học sinh một nền giáo dục tốt, thành công và khuyến khích kỹ năng luôn học hỏi trong cuộc sống. Giáo dục là sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường và vì thế phụ huynh và nhân viên nhà trường rất cần có một sự liên lạc cởi mở. Trang mạng này được thiết kế nhằm mang đến nhiều thông tin về nhà trường có ích lợi cho quý vị.

Painter School rất hãnh diện được biết đến như là một nhà trường xây dựng nhịp cầu hòa bình (Peace Builders school). Học sinh được dạy làm cách nào để trở thành người xây dựng nhịp cầu hòa bình (Peacebuilder) cũng như làm cách nào để phát triển các kỹ năng sống. Họa sĩ đã huấn luyện viên một thời gian Recess 101 người tổ chức trò chơi trong thời gian nghỉ và dạy học sinh các quy tắc của trò chơi mỗi.Trường Painter cũng đã thực thi đầy đủ việc sử dụng công nghệ trong lớp học. Mỗi lớp học được trang bị một bảng viết tương tác Promethean và một máy chiếu màn hình tinh thể lỏng LCD. Các giáo viên sử dụng công nghệ trong bài giảng hằng ngày để giúp học sinh ngày càng tham gia tích cực hơn trong lớp học. Các giáo viên tại trường Painter duyệt xét hồ sợ học tập cuả học sinh đều đặn để bảo đảm rằng các em đạt trình độ chuẩn cuả lớp. Mỗi giáo viên vừa tự thực thi việc duyệt xét này vừa duyệt xét với nhóm thuộc cùng trình độ lớp. Mục tiêu của chúng tôi là bảo đảm cho tất cả học sinh được học tập và cảm thấy an toàn trong khuôn viên trường Painter khi các em đến học với chúng tôi.

Nếu bạn có thắc mắc, xin vui lòng để đáp ứng với giáo viên của con bạn hoặc liên hệ với Hiệu trưởng, Gail Smith.

Học Sinh Ghi Danh

Nhóm	Ghi danh
Số học sinh	491
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	0.4
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	36.9
Người Á Châu	7.9
Người Phi luật tân	47.9
Người Gốc Tây Ban Nha hoặc La tinh	1.4
Người Hawaii Bản Địa hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	1.6
Người Da Trắng	1.6
Hai Sắc Tộc hoặc Hơn	100.0
Khó Khăn về Kinh Tế Xã Hội	66.2
Những Người Học Tiếng Anh	8.4
Học Sinh Khuyết Tật	0.4

Giáo viên

Chỉ Tiêu	Các Giáo Viên
Các giáo viên có đầy đủ bằng cấp chứng nhận	21
Các giáo viên không có đầy đủ bằng cấp chứng nhận	0
Các Giáo Viên Giảng Dạy Ngoài Bộ Môn Chuyên Ngành	0
Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Anh Ngữ Trái Phép	0
Tổng Số các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép	0

Kết Quả Học Tập của Học Sinh

Môn Học	Học Sinh Đạt Trình Độ Khá Trở Lên về Kết Quả Chương Trình STAR[1]
Văn Chương Anh Ngữ	53%
Toán	70%
Khoa Học	49%
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	không áp dụng

Tiến Bộ Học Tập[2]

Chỉ Số	Kết Quả
Điểm Gia Tăng API Năm 2013 (từ Bản Báo Cáo về Gia Tăng API Năm 2013)	11
Xếp Hạng Trên Toàn Tiểu Bang (từ Bản Báo Cáo Dựa Trên API Năm 2012)	6
Đạt Tất Cả Các Yêu Cầu AYP Năm 2013	không
Số Tiêu Chuẩn AYP Đạt Được trên Tổng Số Tiêu Chuẩn Tối Đa Có Thể Đạt Được	Đạt 15 trong số 21
Tình trạng Chương Trình Cải tiến 2013–14 (Năm PI)	3

[1] Các phần thẩm định của Chương Trình Thi và Báo Cáo Tiêu Chuẩn dùng cho các mục đích giải trình bao gồm các Kỳ Thi Tiêu Chuẩn của California (California Standards Tests), Thẩm Định Tu Chỉnh của California (California Modified Assessment), và Thẩm Định Kết Quả Hoạt Động Thay Thế Khác của California (California Alternate Performance Assessment).
[2] Chỉ Số Kết Quả Học Tập là bắt buộc theo luật tiểu bang. Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu là bắt buộc theo luật liên bang.

Cơ Sở Vật Chất của Nhà Trường

Học khu luôn nỗ lực trong việc bảo đảm cho tất cả trường học được sạch sẽ, an toàn và hoạt động tốt. Để hỗ trợ nỗ lực này, học khu sử dụng bảng khảo sát thăm dò về tình trạng cơ sở được Văn phòng Công trình Xây dựng Trường Công cuả Bang California triển khai. Quý vị có thể đọc kết quả cuộc thăm dò này tại văn phòng nhà trường và văn phòng học khu.

Các cơ sở trường học được nâng cấp đúng theo đòi hỏi cuả Đạo luật Xây dựng Trường công (Field Act) cuả Bộ luật Công trình Xây dựng cấp Tiểu bang (State Building Code) với trọng tâm là an toàn chống động đất. Trong trường hợp các vật liệu xây dựng được tìm thấy là có chứa asbet (asbestos) và chì thì các vật liệu này sẽ bị loại bỏ đúng theo đòi hỏi của địa phương, tiểu bang và Cơ quan Bảo vệ Môi trường (Environmental Protection Agency, hay EPA). Quỹ bảo trì được bảo lưu đã được sử dụng vào việc bảo trì và nâng cấp thích đáng các cơ sở học khu. Các sửa chữa cần thiết và dự án bảo trì đã được hoàn thành đúng thời hạng.

Các cơ sở nhà trường được nâng cấp bất kỳ khi nào có thể để hỗ trợ và duy trì một khuôn viên học đường an toàn, sạch sẽ và có an ninh. Không gian dành cho lớp học, văn phòng, thư viện, sân chơi, nhân viên và cơ sở dành cho nhà vệ sinh được cung cấp đầy đủ để đáp ứng nhu cầu của người hưởng lợi và chương trình giảng dạy. Nhân viên Bảo trì Cơ sở và Mặt bằng Học khu Alum Rock, cùng với đơn vị chùi dọn ngày và đêm, làm việc tích cực để bảo đảm cho các cơ sở và mặt bằng nhà trường được an toàn, sạch sẽ và bảo trì tốt. Thời khóa biểu chùi dọn hằng ngày được thi hành nghiêm túc nhằm bảo đảm cho các phòng học, phòng vệ sinh, nhà bếp, khu vực ăn uống, văn phòng và sân trường được giữ sạch sẽ để học sinh và nhân viên sử dụng. Các đội bảo trì cơ sở và mặt bằng của học khu thường xuyên giám sát để bảo đảm rằng các bãi cỏ và cảnh quan được bảo trì tốt và các cơ sở, khu đất và sân chơi nhà trường được an toàn để sử dụng.

Dự Án Cải Tiến Mỹ Quan Trường Học dự tính sẽ bắt đầu vào mùa xuân 2014 để xây một sân chơi mới dành cho học sinh mẫu giáo.

Tài Liệu Giảng Dạy và Chương Trình Học

Core Curriculum Area	Pupils Who Lack Textbooks and Instructional Materials
Tập Đọc/Văn Chương	0%
Toán	0%
Khoa Học	0%
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	0%
Ngoại Ngữ	
Giáo Dục Sức Khỏe	
Nghệ Thuật Hình Ảnh và Trình Diễn	
Dụng Cụ tại Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9 tới lớp 12)	

Tình Hình Tài Chính của Nhà Trường

Cấp Độ	Chi Phí cho Mỗi Học Sinh (Chỉ Các Nguồn Không Bị Hạn Chế)
Địa Điểm Trường	$5,946
Khu Học Chánh	$5,667
Tiểu Bang	$5,596

California Department of Education

Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học
Báo Cáo Dựa Trên Dữ Liệu từ Năm Học 2012–13
Công Bố trong Năm Học 2013–14

Theo luật tiểu bang, Phiếu Báo Cáo Trách Nhiệm Giải Trình của Trường Học (School Accountability Report Card - SARC) phải được mỗi trường tại California công bố trước ngày 1 tháng Hai hàng năm. SARC có thông tin về tình trạng và kết quả hoạt động của mỗi trường công lập tại tiểu bang California.

- ➢ Để tìm hiểu thêm chi tiết về các quy định SARC, xem Trang Web của SARC thuộc California Department of Education (CDE) tại http://www.cde.ca.gov/ta/ac/sa/.

- ➢ Để biết thêm chi tiết về trường, các bậc phụ huynh và cư dân trong cộng đồng có thể liên lạc với hiệu trưởng hoặc văn phòng khu học chánh.

I. Dữ Liệu và Tiếp Cận

DataQuest

DataQuest là một công cụ trực tuyến có trên trang web của CDE DataQuest tại http://dq.cde.ca.gov/dataquest/ trong đó có các thông tin khác về trường này và các so sánh về nhà trường cho khu học chánh, quận, và tiểu bang. Cụ thể là, DataQuest là hệ thống cung cấp báo cáo để giải trình (ví dụ như Chỉ Số Kết Quả Học Tập của tiểu bang [API], Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu của liên bang [AYP]), dữ liệu khảo thí, sĩ số học sinh, số học sinh tốt nghiệp trung học, số học sinh bỏ học giữa chừng, sĩ số học sinh theo khóa học, số nhân viên, và dữ liệu liên quan tới những người học tiếng Anh.

Truy Cập Internet

Hiện có truy cập Internet tại các thư viện công cộng và các địa điểm khác mà công chúng có thể tiếp cận được (thí dụ, Thư Viện Tiểu Bang California). Truy cập Internet tại các thư viện và địa điểm công cộng thường được cung cấp trên cơ sở ai đến trước thì dùng trước. Các hạn chế sử dụng khác có thể bao gồm giờ hoạt động, độ dài thời gian có thể sử dụng máy (tùy thuộc vào tình trạng có sẵn), các dạng chương trình phần mềm có sẵn trên máy, và khả năng in ra tài liệu.

Thông Tin Thêm

Để biết thêm thông tin về các yếu tố và điều khoản dữ liệu sử dụng trong SARC xem *Hướng Dẫn Thông Tin Báo Cáo Chỉ Số Thành Tích Học Tập 2012–13* trên trang Web API của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ta/ac/ap/.

II. Về Trường Này

Thông Tin Liên Lạc Khu Học Chánh (Niên Khóa 2013–14)

Tên Khu Học Chánh	Alum Rock Union Elementary
Số Điện Thoại	(408) 928-6800
Trang Web	http://www.arusd.org
Giám Đốc Học Khu	Stephen Fiss
Địa Chỉ Thư Điện Tử	stephen.fiss@arusd.org

Thông Tin Liên Lạc của Trường (Niên Khóa 2013–14)

Tên Trường	Ben Painter Elementary
Đường Phố	500 Rough and Ready Rd.
Thành Phố, Tiểu Bang, Mã Zip	San Jose, Ca, 95133-2068
Số Điện Thoại	408-928-8400
Hiệu Trưởng	Gail Smith, Principal
Địa Chỉ Thư Điện Tử	gail.smith@arusd.org
Mã Số Quận-Khu Học Chánh-Trường (CDS)	43693696046122

Phần Mô Tả Trường và Tuyên Bố về Nhiệm Vụ của Trường (Niên Khóa 2012–13)

Toàn thể nhân viên trường Painter quyết tâm cung cấp cho học sinh một nền giáo dục tốt, thành công và khuyến khích kỹ năng luôn học hỏi trong cuộc sống. Giáo dục là sự hợp tác giữa gia đình và nhà trường và vì thế phụ huynh và nhân viên nhà trường rất cần có một sự liên lạc cởi mở. Trang mạng này được thiết kế nhằm mang đến nhiều thông tin về nhà trường có ích lợi cho quý vị.

Painter School rất hãnh diện được biết đến như là một nhà trường xây dựng nhịp cầu hòa bình (Peace Builders school). Học sinh được dạy làm cách nào để trở thành người xây dựng nhịp cầu hòa bình (Peacebuilder) cũng như làm cách nào để phát triển các kỹ năng sống. Họa sĩ đã huấn luyện viên một thời gian Recess 101 người tổ chức trò chơi trong thời gian nghỉ và dạy học sinh các quy tắc của trò chơi mỗi.Trường Painter cũng đã thực thi đầy đủ việc sử dụng công nghệ trong lớp học. Mỗi lớp học được trang bị một bảng viết tương tác Promethean và một máy chiếu màn hình tinh thể lỏng LCD. Các giáo viên sử dụng công nghệ trong bài giảng hằng ngày để giúp học sinh ngày càng tham gia tích cực hơn trong lớp học. Các giáo viên tại trường Painter duyệt xét hồ sợ học tập cuả học sinh đều đặn để bảo đảm rằng các em đạt trình độ chuẩn cuả lớp. Mỗi giáo viên vừa tự thực thi việc duyệt xét này vừa duyệt xét với nhóm thuộc cùng trình độ lớp. Mục tiêu của chúng tôi là bảo đảm cho tất cả học sinh được học tập và cảm thấy an toàn trong khuôn viên trường Painter khi các em đến học với chúng tôi.

Nếu bạn có thắc mắc, xin vui lòng để đáp ứng với giáo viên của con bạn hoặc liên hệ với Hiệu trưởng, Gail Smith.

Các Cơ Hội để Phụ Huynh Tham Gia (Niên Khóa 2012–13)

Trường Painter trân trọng và khuyến khích tất cả người hưởng lợi tham gia vào mọi khía cạnh cuả tiến trình học vấn của con em mình. Để khuyến khích phụ huynh tham gia, trường Painter duy trì một hệ thống thông tin mở hai chiều và sử dụng một số phương pháp nhằm gia tăng thông tin với người hưởng lợi. Không những Phiếu Báo cáo Trách nhiệm Giải trình của Nhà trường được đăng tải trên trang mạng cuả học khu, mà cả các thông tin quan trọng về nhà trường, như dữ liệu nhà trường và các chương trình nhà trường, cũng được đăng trên mạng. Phụ huynh cũng có thể đọc các thông tin này trong Bản tin của Hiệu trưởng. Vì sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng là điều cần thiết cho sự thành đạt cuả các em học sinh, trường Painter cung cấp một số cơ hội để phụ huynh và cộng động tham gia tích cực. Phụ huynh được khuyến khích làm tình nguyện ít nhất 30 giờ mỗi gia đình.

Sự tham gia của phụ huynh là một phần quan trọng trong mối quan hệ nhà trường với gia đình và trong việc học tập thành công cuả các em học sinh của chúng ta. Các tổ chức và cơ hội để phụ huynh tham gia gồm có: Ủy ban Tư vấn cuả Học khu (District Advisory Committee, hay DAC), Ủy ban Tư vấn Anh ngữ cuả Học khu (District English Language Advisory Committee, hay DELAC), Hội đồng Quản trị Nhà trường (School Site Council, hay SSC), Hội đồng Tư vấn Anh ngữ (English Language Advisory Council, hay ELAC), Đêm Trở Lại Trường (Back-to-School Night), Buổi tiếp đón phụ huynh đến viếng lớp vào Muà Xuân (Spring Open House), Buổi họp phụ huynh với thầy cô (Parent Conferences), cha mẹ như tình nguyện viên đi hiện trường và trong lớp học, các buổi tập hợp và sinh hoạt khác do nhà trường bảo trợ.

Để biết thêm thông tin, xin vui lòng liên lạc Bà hiệu trưởng Gail Smith, theo số điện thoại 408-928-8400.

III. Kết Quả Học Tập của Học Sinh

Chương Trình Thi và Báo Cáo Tiêu Chuẩn

Chương Trình Thi và Báo Cáo Tiêu Chuẩn (STAR) bao gồm một số phần chính, gồm có:

- **Kỳ Thi Tiêu Chuẩn của California (CST)**, bao gồm Văn chương Anh ngữ (ELA) và toán cho các lớp từ hai tới mười một; khoa học cho các lớp năm, tám, và chín cho tới mười một; và lịch sử-khoa học xã hội cho các lớp tám, và chín cho tới mười một.

- **Thẩm Định Tu Chỉnh của California (CMA)**, một thẩm định thay thế dựa trên tiêu chuẩn thành tích thay đổi trong ELA cho các lớp từ ba đến mười một, toán học cho các lớp từ ba đến bảy, Đại số I, và Hình học; và khoa học cho các lớp năm và tám, và Khoa học Đời sống trong lớp mười. CMA được thiết kế để đánh giá những học sinh có tình trạng khuyết tật khiến các em không thể đạt được mức độ khá theo cấp lớp trong kỳ thẩm định các tiêu chuẩn nội dung môn học của tiểu bang California cho dù có hoặc không có các phương tiện trợ giúp đặc biệt.

- **Thẩm Định Kết Quả Hoạt Động Thay Thế Khác của California (CAPA)**, bao gồm ELA và toán cho các lớp từ hai tới mười một, và khoa học cho các lớp năm, tám, và mười. CAPA dành cho các học sinh có tình trạng khuyết tật về nhận thức nghiêm trọng là những em có tình trạng khuyết tật khiến các em không thể dự các kỳ thi CST với phương tiện trợ giúp đặc biệt hoặc điều chỉnh hoặc CMA với phương tiện trợ giúp đặc biệt.

Các cuộc thẩm định theo Chương trình STAR cho thấy học sinh học hành như thế nào so với các tiêu chuẩn nội dung của tiểu bang. Trong mỗi kỳ thẩm định này, điểm của học sinh được báo cáo dưới dạng trình độ học tập.

Để có thông tin chi tiết về kết quả Chương Trình STAR cho mỗi cấp lớp và trình độ học tập, trong đó bao gồm cả phần trăm học sinh không dự thi, xem trang web về Kết Quả STAR của CDE tại http://star.cde.ca.gov.

Kết Quả Thi và Báo Cáo Tiêu Chuẩn cho Tất Cả Các Học Sinh – So Sánh Ba Năm

Môn Học	Phần Trăm Học Sinh Đạt Được Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi (đáp ứng hoặc vượt quá các tiêu chuẩn của tiểu bang)								
	Trường			Khu Học Chánh			Tiểu Bang		
	2010–11	2011–12	2012–13	2010–11	2011–12	2012–13	2010–11	2011–12	2012–13
Văn Chương Anh Ngữ	46%	52%	53%	48%	52%	50%	54%	56%	55%
Toán	68%	71%	70%	57%	58%	58%	49%	50%	50%
Khoa Học	52%	59%	49%	53%	54%	53%	57%	60%	59%
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	46%	46%	41%	48%	49%	49%

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê, hoặc để bảo vệ cho quyền riêng tư của học sinh.

Kết Quả Thi và Báo Cáo Tiêu Chuẩn theo Nhóm Học Sinh – Năm Gần Đây Nhất

Nhóm	Phần Trăm Học Sinh Đạt Được Điểm ở Mức Khá hoặc Giỏi			
	Văn Chương Anh Ngữ	Toán	Khoa Học	Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội
Tất Cả Các Học Sinh tại LEA	50%	58%	53%	41%
Tất Cả Các Học Sinh ở Trường	53%	70%	49%	không áp dụng
Nam	48%	67%	54%	không áp dụng
Nữ	58%	73%	46%	không áp dụng
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Người Á Châu	66%	89%	81%	không áp dụng
Người Phi luật tân	50%	77%	không áp dụng	không áp dụng
Người gốc Tây ban nha hoặc La tinh	43%	54%	30%	không áp dụng
Người Hawaii Bản Địa hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Người da trắng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Hai Sắc Tộc hoặc Hơn	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng
Hoàn Cảnh Kinh Tế Xã Hội Khó Khăn	53%	70%	49%	không áp dụng
Những Người Học Tiếng Anh	35%	65%	18%	không áp dụng
Học Sinh Khuyết Tật	48%	55%	không áp dụng	không áp dụng
Học Sinh Được Nhận Dịch Vụ Giáo Dục dành cho Di Dân	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng	không áp dụng

Ghi chú: Không cho thấy điểm số khi số học sinh đi thi là mười em trở xuống, vì số học sinh trong hạng mục này quá nhỏ không thể chính xác được về thống kê, hoặc để bảo vệ cho quyền riêng tư của học sinh.

Kết Quả Kỳ Thi Thể Dục California (Niên Khóa 2012–13)

Kỳ Thi Thể Dục California (PFT) chỉ dành cho các học sinh lớp năm, bảy, và chín. Bảng này cho biết phần trăm học sinh đạt được các tiêu chuẩn sức khỏe tính theo cấp lớp trong kỳ kiểm tra gần đây nhất. Để có thông tin chi tiết về kỳ thi này, và thông tin so sánh kết quả thi của trường với cấp học chánh và tiểu bang, xem trang Web PFT của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ta/tg/pf/.

Cấp Lớp	Phần Trăm Học Sinh Đạt Bốn Trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh Đạt Năm Trên Sáu Tiêu Chuẩn Sức Khỏe	Phần Trăm Học Sinh

Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu

Luật ESEA liên bang quy định tất cả các trường và khu học chánh phải đạt các tiêu chí về Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu (AYP) sau đây:

- Tỷ lệ tham gia các kỳ thẩm định dựa trên chỉ tiêu tiểu bang trong môn Văn chương Anh ngữ (ELA) và toán
- Phần trăm học sinh đạt trình độ khá trong các kỳ thẩm định dựa trên các chỉ tiêu của tiểu bang trong môn ELA và toán
- API là chỉ số bổ sung
- Tỷ lệ tốt nghiệp (dành cho các trường trung học phổ thông)

Để có thông tin chi tiết về AYP, gồm cả tỷ lệ tham gia và phần trăm đạt trình độ khá theo nhóm học sinh, xem trang Web AYP của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/.

Tiến Bộ Hàng Năm Đạt Yêu Cầu Tổng Quát và theo Tiêu Chuẩn (Niên Khóa 2012–13)

Chỉ Tiêu AYP	Trường	Khu Học Chánh
Đạt AYP Tổng Quát	không	
Đạt Tỷ Lệ Tham Gia – Văn Chương Anh Ngữ	có	
Đạt Tỷ Lệ Tham Gia - Toán	có	
Đạt Mức Phần Trăm Khá – Văn Chương Anh Ngữ	không	
Đạt Mức Phần Trăm Khá - Toán	không	
Đạt Tiêu Chuẩn API	có	
Đạt Tỷ Lệ Tốt Nghiệp	không áp dụng	

Chương Trình Can Thiệp của Liên Bang (Niên Khóa 2013–14)

Các trường và khu học chánh được nhận ngân quỹ trợ cấp liên bang Tiêu Đề I sẽ vào diện cần Cải Tiến Chương Trình (PI) nếu họ không đạt AYP trong hai năm liên tiếp trong cùng một môn học (Văn chương Anh ngữ hoặc toán) hoặc đối với cùng một chỉ số (API hoặc tỷ lệ tốt nghiệp). Sau khi vào diện PI, các trường và khu học chánh sẽ chuyển sang cấp độ can thiệp kế tiếp sau mỗi năm khi các trường không đạt AYP. Để có thông tin chi tiết về việc nhận biết tình trạng PI, xem trang Web Xác Định Tình Trạng PI của CDE tại: http://www.cde.ca.gov/ta/ac/ay/tidetermine.asp.

Chỉ Số	Trường	Khu Học Chánh
Tình Trạng Cải Tiến Chương Trình	không	có
Năm Đầu Tiên Cải Tiến Chương Trình		2004-2005
Năm Tham Gia Cải Tiến Chương Trình		3
Số Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	Không áp dụng	10
Phần Trăm Trường Hiện Đang Tham Gia Cải Tiến Chương Trình	Không áp dụng	71.4%

V. Không Khí Nhà Trường

Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Tham Gia Tính Theo Cấp Lớp (Niên Khóa 2012–13)

Cấp Lớp	Số Học Sinh
Mẫu Giáo	72
Lớp 1	82
Lớp 2	72
Lớp 3	63
Lớp 4	91
Lớp 5	111
Toàn Bộ Sĩ Số Học Sinh Ghi Danh Tham Gia	491

Học Sinh Ghi Danh Tham Gia theo Tiểu Nhóm (Niên Khóa 2012–13)

Nhóm Học Sinh	Phần Trăm Tổng Số Ghi Danh
Người Da Đen hoặc Người Mỹ Gốc Phi	2.2
Người Mỹ Bản Địa hoặc Người Alaska Bản Địa	0.4
Người Á Châu	36.9
Người Phi luật tân	7.9
Người gốc Tây ban nha hoặc La tinh	47.9
Người Hawaii Bản Địa hoặc Người Đảo Thái Bình Dương	1.4
Người da trắng	1.6
Hai Sắc Tộc hoặc Hơn	1.6
Hoàn cảnh kinh tế xã hội khó khăn	100.0
Những Người Học Tiếng Anh	66.2
Học Sinh Khuyết Tật	8.4

Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp và Phân Bổ Số Học Sinh Trong Lớp (Tiểu Học)

Cấp Lớp	Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	2010–11 Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	2011–12 Số Lớp*			Sĩ Số Trung Bình Trong Lớp	2012–13 Số Lớp*		
		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+		1-20	21-32	33+
Mẫu Giáo	20.0	4	0	0	20.5	4	0	0	18.0	4		
1	19.8	4	0	0	19.8	4	0	0	21.0	2	2	
2	19.0	5	0	0	19.0	4	0	0	18.0	4		
3	20.2	5	0	0	20.5	4	0	0	21.0	1	2	
4	27.3	1	1	2	28.0	1	0	3	23.0	1	3	
5	32.5	0	1	1	29.0	0	3	0	28.0	1		3
6												
Các Lớp Khác												

* Số lớp cho biết có bao nhiêu lớp học trong mỗi hạng mục sĩ số (mức giới hạn về tổng số học sinh trong mỗi một lớp học).

Kế Hoạch An Toàn Trường Học (Niên Khóa 2012–13)

Trường Painter có một chương trình an toàn nhà trường rất chi tiết và toàn diện. Chương trình này vạch ra các thủ tục, hệ thống và biện pháp ứng phó trong bất kỳ/mọi tình huống khẩn cấp nào. Chương trình cũng đề ra các mục tiêu an toàn trong năm như đã được các học sinh, nhân viên nhà trường và phụ huynh xác định. Chương trình An toàn được Ủy ban An toàn Painter khai triển trước khi được trình lên Ban Quản trị Học khu Thống nhất Alum Rock chuẩn y hằng năm. Kế hoạch được rà soát đã được chấp thuận vào tháng Hai năm 2013. Chương trình An toàn và các quy trình tập luyện liên quan được xét duyệt quanh năm với tất cả nhân viên. Các báo động về an toàn được chia sẻ với tất cả nhân viên khi cần thiết trong suốt niên học. Ngoài ra, mọi cuộc tập luyện bắt buộc đều được lên lịch và thi hành đầy đủ, và kết quả được phổ biến chia sẻ với nhân viên.

Chương trình An toàn Nhà trường Painter có một chính sách hành vi toàn diện, liên tục và thi hành được, cùng với bộ quy tắc và điều lệ, chính sách quy định về trang phục, bộ thủ tục tập luyện an toàn/khẩn cấp, chính sách đến lớp trễ, chính sách đến lớp chuyên cần, chính sách học sinh được giới thiệu, chính sách không phân biệt về quyền và trách nhiệm của học sinh, chính sách an ninh nhà trường, chính sách về quấy rối, chính sách quản lý xung đột, chính sách an toàn mạng Internet, và chính sách can thiệp.

Tất cả khách đến thăm trường đều phải đăng ký với văn phòng nhà trường. Các cuộc luyện tập phòng cháy và các biện pháp phòng thảm họa được vạch ra cụ thể, cập nhật và đưa ra tập luyện thường xuyên. Các chương trình an toàn bao gồm chương trình nhận thức về thuốc gây nghiện, an toàn cá nhân và phát triển cá nhân. Để bảo đảm một môi trường an toàn, học khu tăng thêm số giám thị sân trường, và tất cả các giám thị sân trường và nhân viên nhà trường duy trì một không khí ân cần nhưng có kiểm soát trong khuôn viên nhà trường. Khuôn viên và sân chơi nhà trường là nơi an toàn vì có các nhân viên giám sát kỹ lưỡng trước, trong và sau giờ học.

Đình Chỉ Học Tập và Đuổi Học

Tỷ lệ*	Trường 2010–11	Trường 2011–12	Trường 2012–13	Khu Học Chánh 2010–11	Khu Học Chánh 2011–12	Khu Học Chánh 2012–13
Đình Chỉ Học Tập	5	2	1	5	4	2
Đuổi Học	0	0	0	0	0	0

* Tỷ lệ bị đình chỉ học tập và đuổi học được tính bằng cách chia tổng số trường hợp cho tổng số học sinh ghi danh tham gia.

VI. Cơ Sở Vật Chất Nhà Trường

Tình Trạng và Biện Pháp Cải Tiến Cơ Sở Vật Chất Nhà Trường (Niên Khóa 2013–14)

Học khu luôn nỗ lực trong việc bảo đảm cho tất cả trường học được sạch sẽ, an toàn và hoạt động tốt. Để hỗ trợ nỗ lực này, học khu sử dụng bảng khảo sát thăm dò về tình trạng cơ sở được Văn phòng Công trình Xây dựng Trường Công cuả Bang California triển khai. Quý vị có thể đọc kết quả cuộc thăm dò này tại văn phòng nhà trường và văn phòng học khu.

Các cơ sở trường học được nâng cấp đúng theo đòi hỏi cuả Đạo luật Xây dựng Trường công (Field Act) cuả Bộ luật Công trình Xây dựng cấp Tiểu bang (State Building Code) với trọng tâm là an toàn chống động đất. Trong trường hợp các vật liệu xây dựng được tìm thấy là có chứa asbet (asbestos) và chì thì các vật liệu này sẽ bị loại bỏ đúng theo đòi hỏi của địa phương, tiểu bang và Cơ quan Bảo vệ Môi trường (Environmental Protection Agency, hay EPA). Quỹ bảo trì được bảo lưu đã được sử dụng vào việc bảo trì và nâng cấp thích đáng các cơ sở học khu. Các sửa chữa cần thiết và dự án bảo trì đã được hoàn thành đúng thời hạng.

Các cơ sở nhà trường được nâng cấp bất kỳ khi nào có thể để hỗ trợ và duy trì một khuôn viên học đường an toàn, sạch sẽ và có an ninh. Không gian dành cho lớp học, văn phòng, thư viện, sân chơi, nhân viên và cơ sở dành cho nhà vệ sinh được cung cấp đầy đủ để đáp ứng nhu cầu của người hưởng lợi và chương trình giảng dạy. Nhân viên Bảo trì Cơ sở và Mặt bằng Học khu Alum Rock, cùng với đơn vị chùi dọn ngày và đêm, làm việc tích cực để bảo đảm cho các cơ sở và mặt bằng nhà trường được an

toàn, sạch sẽ và bảo trì tốt. Thời khóa biểu chùi dọn hằng ngày được thi hành nghiêm túc nhằm bảo đảm cho các phòng học, phòng vệ sinh, nhà bếp, khu vực ăn uống, văn phòng và sân trường được giữ sạch sẽ để học sinh và nhân viên sử dụng. Các đội bảo trì cơ sở và mặt bằng của học khu thường xuyên giám sát để bảo đảm rằng các bãi cỏ và cảnh quan được bảo trì tốt và các cơ sở, khu đất và sân chơi nhà trường được an toàn để sử dụng.

Dự Án Cải Tiến Mỹ Quan Trường Học dự tính sẽ bắt đầu vào mùa xuân 2014 để xây một sân chơi mới dành cho học sinh mẫu giáo.

Tình Trạng Cơ Sở Vật Chất Sửa Chữa Tốt (Niên Khóa 2013–14)

Hệ Thống Được Kiểm Tra	Công Việc Sửa Chữa Cần Thiết và Biện Pháp Thực Hiện Đã và Sẽ Được Áp Dụng			
	Tốt	Được	Tồi	
Hệ Thống: Rò Rỉ Ga, Cơ Khí/HVAC, Cống			X	đường thoát nước cần phải được thay thế
Bên Trong: Các Bề Mặt Bên Trong		X		không có vấn đề rõ ràng
Sự Sạch Sẽ: Sự Sạch Sẽ Tổng Quát, Sự Quấy Phá Của Chuột Bọ/ Sâu Mọt		X		không có vấn đề rõ ràng
Điện: Điện		X		không có vấn đề rõ ràng
Phòng Vệ Sinh/Vòi Nước Máy: Phòng Vệ Sinh, Bồn Rửa/ Vòi Nước Máy		X		không có vấn đề rõ ràng
Sự an Toàn: An Toàn Hỏa Hoạn, Vật Liệu Nguy Hiểm		X		không có vấn đề rõ ràng
Cấu Trúc: Thiệt Hại về Cấu Trúc, Mái Nhà		X		không có vấn đề rõ ràng
Bên Ngoài: Sân Chơi/Sân Trường, Cửa Sổ/Cửa Ra Vào/Cổng/Hàng Rào			X	lớp phủ cần được cài đặt

Đánh Giá Cơ Sở Vật Chất Tổng Quát

Đánh Giá Tổng Quát	Mẫu mực	Tốt	Được	Tồi
		X		

VII. Giáo Viên

Chứng Nhận Trình Độ Giáo Viên

Giáo viên	Trường 2010–11	Trường 2011–12	Trường 2012–13	Khu Học Chánh 2012–13
Có Chứng Nhận Trình Độ Đầy Đủ	25	21	21	491
Không Có Chứng Nhận Trình Độ Đầy Đủ	1	8	0	22
Giảng Dạy Ngoài Phạm Vi Chuyên Môn (có chứng nhận trình độ đầy đủ)				

Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép và Các Vị Trí Giáo Viên Còn Trống

Chỉ Số	2011–12	2012–13	2013–14
Các Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Anh Ngữ Trái Phép	0	0	0
Tổng số Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép *	0	0	0
Số Vị Trí Giáo Viên Còn Trống	0	0	0

Ghi chú: "Phân công trái phép" nói đến số vị trí được điền khuyết bởi giáo viên thiếu thẩm quyền hợp pháp để dạy cấp lớp, môn học, nhóm học sinh đó, v.v.
* *Tổng Số Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Trái Phép* bao gồm cả số *Trường Hợp Phân Công Giáo Viên Anh Ngữ Trái Phép.*

Các Lớp Học Chính do Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy (Niên Khóa 2012–13)

Đạo luật ESEA liên bang, còn được gọi là NCLB, quy định các môn học chính phải do các Giáo Viên Giỏi giảng dạy, được định nghĩa là có ít nhất một bằng cử nhân, có chứng nhận trình độ thích hợp tại California, và chứng minh có đủ kiến thức về môn học chính. Muốn biết thêm chi tiết, xem trang Web về Cải Tiến Chất Lượng dành cho Hiệu Trưởng và Giáo Viên của CDE tại: http://www.cde.ca.gov/nclb/sr/tq/.

Địa Điểm Các Lớp Học	Phần Trăm Lớp Học về Các Môn Học Chính Do Các Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy	Phần Trăm Lớp Học về Các Môn Học Chính Không Do Các Giáo Viên Giỏi Giảng Dạy
Trường Này	100	0
Tất Cả Các Trường trong Khu Học Chánh	98	1
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Cao trong Khu Học Chánh	98	1
Các Trường Có Tỷ Lệ Học Sinh Nghèo Thấp trong Khu Học Chánh	0	0

Ghi chú: Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo cao được định nghĩa là những trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình các bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 40 phần trăm hoặc hơn. Các trường có tỷ lệ học sinh nghèo thấp là những trường có tỷ lệ học sinh hội đủ điều kiện tham gia chương trình các bữa ăn giảm giá và miễn phí là khoảng 39% hoặc ít hơn.

VIII. Nhân Viên Trợ Giúp

Các Cố Vấn Viên Học Tập và Các Nhân Viên Trợ Giúp Khác (Niên Khóa 2012–13)

Chức Danh	Số FTE* Được Phân về Trường	Số Học Sinh Trung Bình Trên mỗi Cố Vấn Viên Học Tập
Cố Vấn Viên Học Tập	0.0	
Cố Vấn (Phát Triển Nghề Nghiệp hoặc Giao Tiếp/Hành Vi)	0.0	Không áp dụng
Giáo Viên Truyền Thông Thư Viện (nhân viên thư viện)	0.0	Không áp dụng
Nhân Viên Dịch Vụ Truyền Thông Thư Viện (bán nghiệp dư)	0.0	Không áp dụng
Nhà Tâm Lý Học	0.4	Không áp dụng
Nhân Viên Xã Hội	0.0	Không áp dụng
Y Tá	0.0	Không áp dụng
Chuyên Gia về Phát Ngôn/Ngôn Ngữ/Thính Giác	0.4	Không áp dụng
Chuyên Gia Nguồn Trợ Giúp (không giảng dạy)	1.0	Không áp dụng
Nhân Viên Khác		không áp dụng

* Một đơn vị Tương Đương Toàn Thời Gian (Full Time Equivalent - FTE) tương đương với một nhân viên làm việc toàn thời gian; một FTE cũng có thể là hai nhân viên, trong đó mỗi người đảm trách công việc bằng 50 phần trăm công việc toàn thời gian.

IX. Chương Trình Học và Các Tài Liệu Giảng Dạy

Chất Lượng, Tính Cập Nhật, Tình Trạng Có Sẵn Của Sách Giáo Khoa và Tài Liệu Giảng Dạy (Niên Khóa 2013–14)

Phần này cho biết các cuốn sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy này có phải là tài liệu được phê chuẩn gần đây nhất hay không; có đủ sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy cho mỗi học sinh hay không; và thông tin về việc trường sử dụng các giáo trình trợ giúp giảng dạy hoặc các cuốn sách giáo khoa hoặc tài liệu giảng dạy không được phê chuẩn hay không.

Năm và tháng dữ liệu được thu thập: ***9/12/13***

Phần Chính Trong Chương Trình Học	Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy/năm phê chuẩn	Từ đợt phê chuẩn mới đây nhất?	Phần trăm học sinh không có sách giáo khoa riêng
Đọc/Văn Chương	2008	Có	0
Toán	2009	Có	0
Khoa Học	2007	Có	0
Lịch Sử-Khoa Học Xã Hội	2006	Có	0
Ngoại Ngữ			
Sức Khỏe			
Nghệ Thuật Hình Ảnh và Trình Diễn			
Dụng Cụ Trong Phòng Thí Nghiệm Khoa Học (lớp 9 tới 12)			

X. Tình Hình Tài Chính của Trường

Chi Phí cho Mỗi Học Sinh và Mức Lương của Giáo Viên Trường (Năm Tài Khóa 2011–12)

Cấp	Tổng Chi Phí Trên Mỗi Học Sinh	Chi Phí Trên Mỗi Học Sinh (Phụ Trội/Giới Hạn)	Chi Phí Trên Mỗi Học Sinh (Cơ Bản/Không Giới Hạn)	Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên
Trường	$8,692	$2,746	$5,946	$72,592
Khu Học Chánh	Không áp dụng	Không áp dụng	$5,667	$67,908
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Trường và Khu Học Chánh	Không áp dụng	Không áp dụng	5%	7%
Tiểu Bang	Không áp dụng	Không áp dụng	$5,596	$71,848
Mức Chênh Lệch Tính Theo Phần Trăm – Trường và Tiểu Bang	Không áp dụng	Không áp dụng	6%	1%

Chi phí ***Phụ Trội/Giới Hạn*** xuất phát từ ngân khoản mà việc sử dụng được kiểm soát theo quy định của pháp luật hoặc bởi một nhà tài trợ. Ngân khoản do khu học chánh hoặc hội đồng điều hành dành cho các mục đích cụ thể không được coi là hạn chế. Chi phí ***Cơ Bản/không giới hạn*** lấy từ ngân khoản mà việc sử dụng không được kiểm soát theo quy định của pháp luật hoặc bởi một nhà tài trợ, trừ khi theo các tiêu chuẩn hướng dẫn tổng quát.

Để có thông tin chi tiết về các khoản chi phí của trường cho tất cả các khu học chánh trong California, xem trang Web về Chi Phí Giáo Dục Hiện Nay và cho Mỗi Học Sinh của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ds/fd/ec/. Để có thông tin về tiền lương giáo viên tại tất cả các khu học chánh trong California, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại

http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/. Để tìm hiểu chi phí và tiền lương cho một khu học chánh cụ thể, xem trang Web Ed-Data tại: http://www.ed-data.org.

Các Dạng Dịch Vụ Được Tài Trợ (Năm Tài Khóa 2012–13)

Chương trình chính cung cấp các dịch vụ sau để giúp học sinh học lực kém đạt tiêu chuẩn của tiểu bang:

Giáo viên thường xuyên xem xét bài vở cuả học sinh để đánh giá xem học sinh có đạt trình độ tiêu chuẩn của lớp hay không
Giáo viên quen thuộc với các tiêu chuẩn và lên kế hoạch dựa theo tiêu chuẩn

Phương pháp đánh giá dựa theo tiêu chuẩn được sử dụng để sửa đổi cách giảng dạy đối với các học sinh học lực kém

Với sự hỗ trợ của quỹ dành cho các mục đích cụ thể, trường đã có thể cung cấp các dịch vụ sau đây để giúp học sinh học lực kém đạt tiêu chuẩn của tiểu bang:

Nhóm Lãnh Đạo phụ trách Giảng Dạy họp để thảo luận về các vấn đề của trường, lập kế hoạch giúp tổ chức các cuộc họp ở cấp trình độ lớp, và Lý Thuyết Hành Động cũng như Chu Kỳ I, II, III để Phát Triển Nghiệp Vụ.

Các thầy Huấn luyện Dạy Đọc và Viết họp cùng các giáo viên giảng dạy trong lớp để phân tích dữ liệu về học sinh và giám sát tiến bộ của học sinh học lực kém bằng cách sử dụng tường đánh giá

Thầy giáo Nguồn lực Phát triển Anh ngữ (English Language Development Resource Teacher) giám sát

Phòng thực nghiệm Anh ngữ và hỗ trợ các giáo viên giảng dạy trong lớp trong việc phân tích dữ liệu học sinh dự thi Trắc nghiệm Phát triển Anh ngữ của California (California English Language Development Test) để giám sát tiến bộ của học sinh học lực kém đang theo học Anh ngữ

Các lớp can thiệp được cung cấp cho các học sinh học lực kém.

Có các lớp học nâng cao kiến thức sau giờ học cho những học sinh không cần can thiệp.

Lương Giáo Viên và Lương Nhân Viên Hành Chánh (Năm Tài Khóa 2011–12)

Hạng Mục	Số Tiền của Khu Học Chánh	Mức Trung Bình của Tiểu Bang Dành cho Các Khu Học Chánh Trong Cùng Một Hạng Mục
Lương Khởi Điểm của Giáo Viên	$46,567	$41,451
Mức Lương Trung Bình của Giáo Viên	$72,497	$67,655
Mức Lương Cao Nhất của Giáo Viên	$84,619	$85,989
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Tiểu Học)	$107,361	$108,589
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học Cơ Sở)	$112,730	$111,643
Mức Lương Trung Bình của Hiệu Trưởng (Trung Học)	$00	$110,257
Mức Lương của Giám Đốc Học Khu	$196,000	$182,548
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương Giáo Viên	44.0%	42.0%
Phần Trăm Ngân Sách dành để Trả Lương cho Nhân Viên Hành Chánh	6.0%	5.0%

Để có thông tin chi tiết về mức lương, xem trang Web về Lương Bổng & Quyền Lợi Được Xác Nhận của CDE tại http://www.cde.ca.gov/ds/fd/cs/.

XI. Lập Kế Hoạch và Lập Thời Khóa Biểu Giảng Dạy

Phát Triển Nghiệp Vụ

Mục này trình bày thông tin về số ngày học hàng năm dành cho việc phát triển nhân viên cho giai đoạn ba năm mới đây nhất.

2012-2013: 0 2011-2012: 0 2010-2011: 0